

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 474 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Kế hoạch hành động**  
**giải quyết những rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2019 - 2020**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Phòng, chống rửa tiền ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Phòng, chống khủng bố ngày 12 tháng 6 năm 2013;

Xét đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Tờ trình số 11/TTr-NHNN ngày 05 tháng 3 năm 2019, Tờ trình số 23/TTr-NHNN ngày 29 tháng 3 năm 2019 và văn bản số 2581/NHNN-TTGSNH ngày 10 tháng 4 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt, ban hành kèm theo Quyết định này: Báo cáo đánh giá rủi ro Quốc gia về rửa tiền và tài trợ khủng bố của Việt Nam giai đoạn 2012-2017, Kế hoạch hành động giải quyết những rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2019 - 2020.

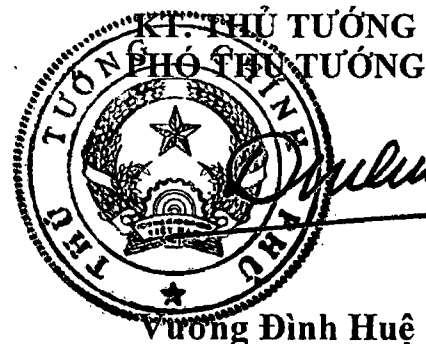
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chịu trách nhiệm toàn diện về sự chính xác và nội dung của Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, các thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống rửa tiền chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- VPCP: BTCN, các PCN, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, NC, QHQT, PL;
- Lưu: VT, KTTH (2b). 70



**KẾ HOẠCH**

**Hành động giải quyết những rủi ro rửa tiền,  
tài trợ khủng bố giai đoạn 2019 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 474/QĐ-TTg  
ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ)*

**I. MỤC TIÊU**

- Hoàn thiện cơ chế phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố ở Việt Nam;
- Kiểm soát, giảm thiểu rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố được xác định từ kết quả đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền và tài trợ khủng bố giai đoạn 2012-2017;
- Đáp ứng các chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố;
- Phục vụ đánh giá đa phương của Nhóm Châu Á – Thái Bình Dương về chống rửa tiền (APG) về cơ chế phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố đối với Việt Nam trong năm 2019.

**II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

STT	Nội dung hành động	Hành động chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>Nhóm các biện pháp liên quan đến khuôn khổ pháp luật</b>				
1	Hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố	Rà soát, nghiên cứu việc chỉnh sửa Luật phòng, chống rửa tiền đối với các quy định về nhận biết, cập nhật thông tin khách hàng; chủ sở hữu hưởng lợi; phân loại rủi ro khách hàng; bảo mật và chia sẻ thông tin; người có ảnh hưởng chính trị; giám sát đặc biệt giao dịch....	NHNN	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan	2019-2020
Sửa đổi Nghị định 116/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống rửa tiền.		NHNN	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan	Tháng 11/2019	
Ban hành văn bản hướng dẫn thanh tra, giám sát trên cơ sở rủi ro về phòng, chống rửa tiền.		NHNN	Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng	Tháng 9/2019	
Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (Tòa án		Đề nghị Tòa án NDTC triển khai	- Bộ Công an; - Đề nghị Viện	Tháng 9/2019	

		NDTC) hướng dẫn áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 về Tội rửa tiền và Tội tài trợ khủng bố.		KSNDTC phối hợp triển khai NHNN	
		Nghiên cứu việc bổ sung các quy định của pháp luật liên quan đến cấp phép hoạt động/mở chi nhánh/thu hồi giấy phép hoạt động nhằm giúp giảm thiểu mức độ dễ bị tổn thương trước hoạt động rửa tiền đối với: - Các tổ chức tín dụng;  - Các tổ chức tài chính;  - Các tổ chức kinh doanh ngành nghề phi tài chính chi định.	NHNN  NHNN; Bộ Tài chính  Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng; Bộ Công thương (có quản lý tổ chức kinh doanh ngành nghề phi tài chính chi định).		2019-2020
		Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung: - Bộ luật Tố tụng hình sự và các văn bản có liên quan về việc tịch thu các khoản thu, lợi nhuận từ tài sản phạm tội;  - Luật phòng, chống tham nhũng.	Đề nghị Viện KSNDTC triển khai  Thanh tra Chính phủ	- Bộ Tư pháp; Bộ Công an; - Đề nghị Tòa án NDTC phối hợp triển khai	2019-2020
		Nghiên cứu đề xuất xây dựng quy định biện pháp tịch thu tài sản không thông qua thủ tục kết tội, buộc đối tượng tình nghi phải chứng minh nguồn gốc hợp pháp của tài sản và đề xuất sửa đổi quy định có liên quan trong Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự và Luật phòng, chống tham nhũng.	Bộ Tư pháp	- Bộ Công an; Thanh tra Chính phủ - Đề nghị Viện KSNDTC và Tòa án NDTC phối hợp triển khai	2019-2020
2	Bổ sung nội dung xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố đối với các lĩnh vực chưa có quy	Nghiên cứu bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố vào Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực liên quan (bất động sản, bảo hiểm, kim loại quý, đá quý, luật sư, công	Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng; Bộ Công thương; Bộ Tư pháp; Bộ Nội vụ (theo chức năng, nhiệm vụ quản		2019-2020

	định.	chứng...) với mức phạt nghiêm khắc, đảm bảo tính răn đe.	lý nhà nước)		
<b>II</b>	<b>Nhóm các biện pháp liên quan đến quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan có thẩm quyền (ví dụ: các cơ quan điều tra, thực thi pháp luật và giám sát) và các biện pháp tổ chức khác</b>				
1	Tăng cường năng lực cho Cục Phòng, chống rửa tiền (NHNN)	Sửa đổi Nghị định 26/2014/NĐ-CP ngày 07/4/2014 về tổ chức và hoạt động của thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng và Quyết định 35/2014/QĐ-TTg ngày 12/6/2014 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trực thuộc NHNN. Bổ sung nhân sự, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin cho Cục Phòng, chống rửa tiền (NHNN).	NHNN	Bộ Nội vụ	2019-2020
2	Điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền theo Điều 324 của Bộ luật Hình sự năm 2015 gắn với điều tra, truy tố, xét xử tội phạm nguồn.	Đẩy mạnh hoạt động điều tra, truy tố và xét xử tội phạm rửa tiền gắn với điều tra, truy tố, xét xử tội phạm nguồn, đặc biệt đối với nhóm tội phạm nguồn có nguy cơ rửa tiền cao (như tội ma túy, tội tham ô tài sản, tội lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản, tội trốn thuế, tội tổ chức đánh bạc, tội đánh bạc, tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản...).	- Bộ Công an - Đề nghị Viện KSNDTC và Tòa án NDTC triển khai (theo chức năng quản lý nhà nước)	NHNN và các Bộ, ngành có liên quan	Liên tục
		Tăng cường nguồn lực (nhân sự, kỹ thuật, tài chính) cho các cơ quan tố tụng, đặc biệt là cơ quan điều tra trong điều tra tài chính lần theo dấu vết các khoản tiền do phạm tội mà có, các cơ quan thi hành án trong việc thu hồi tài sản phạm tội.	- Bộ Công an - Đề nghị Viện KSNDTC và Tòa án NDTC triển khai	Bộ Nội vụ; Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ	2019-2020
		Nâng cao năng lực, trình độ cho các cán bộ điều tra, truy tố, xét xử về tội rửa tiền.	- Bộ Công an; Bộ Quốc phòng - Đề nghị Viện KSNDTC và Tòa án NDTC triển khai	Bộ Nội vụ	2019-2020
		Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng điều tra, tội phạm rửa tiền, tài trợ khung bố cho lực lượng chuyên trách chống khủng bố của Bộ Công an và Công an các địa phương	Bộ Công an		2019-2020

		Đưa phòng, chống rửa tiền trở thành một cấu phần đào tạo bắt buộc trong các Học viện/Trường đại học chuyên ngành.	- Bộ Công an; Bộ Quốc phòng - Đề nghị Viện KSNDTC và Tòa án NDTC triển khai		2019-2020
3	Thanh tra, giám sát về phòng, chống rửa tiền/ chống tài trợ khủng bố	Các Bộ, ngành có liên quan thực hiện đánh giá rủi ro về rửa tiền/tài trợ khủng bố trong lĩnh vực mình quản lý nhằm xác định rủi ro rửa tiền/tài trợ khủng bố của các tổ chức chịu sự quản lý, từ đó sớm nghiên cứu thực hiện thanh tra trên cơ sở rủi ro về rửa tiền, tài trợ khủng bố tại tất cả các ngành, lĩnh vực, đặc biệt là các lĩnh vực và các sản phẩm tiềm ẩn rủi ro rửa tiền/tài trợ khủng bố dựa trên kết quả đánh giá rủi ro quốc gia.	NHNN; Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng; Bộ Công thương; Bộ Tư pháp (theo chức năng quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực)	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
		Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát định kỳ về phòng, chống rửa tiền/chống tài trợ khủng bố đối với các lĩnh vực có rủi ro thấp về rửa tiền, tài trợ khủng bố.			
		Ban hành văn bản hướng dẫn phương pháp kiểm tra, kiểm toán hoạt động phòng, chống rửa tiền đối với: - Các tổ chức tín dụng; - Các tổ chức tài chính; - Các tổ chức kinh doanh ngành nghề phi tài chính chi định.	NHNN; Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng; Bộ Công thương (có quản lý tổ chức kinh doanh ngành nghề phi tài chính chi định).	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
		Trang bị đầy đủ nguồn lực thực hiện thanh tra, giám sát về phòng, chống rửa tiền (ngân sách, công cụ, kiến thức và kỹ năng về phòng, chống rửa tiền).	NHNN; Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng; Bộ Tư pháp; Bộ Công thương (theo chức năng quản lý nhà nước)	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
4	Tăng cường năng lực cho các tổ chức báo cáo	Phổ biến và yêu cầu các tổ chức báo cáo, đặc biệt là các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, bất động sản, chứng khoán, trò chơi điện tử có	NHNN	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020

		thường và casino tăng cường thực hiện rà soát các giao dịch có dấu hiệu đáng ngờ liên quan đến các loại tội phạm nguồn có nguy cơ rửa tiền cao như tội ma túy, tội tham ô tài sản, tội lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản, tội trốn thuế, tội tổ chức đánh bạc, tội đánh bạc, tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.			
		Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ phòng, chống rửa tiền cho các tổ chức báo cáo, đặc biệt là các tổ chức ngoài lĩnh vực ngân hàng gồm các tổ chức báo cáo thuộc lĩnh vực kinh doanh ngành nghề phi tài chính chỉ định và các tổ chức tài chính khác.	NHNN	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
		Đảm bảo các tổ chức báo cáo, đặc biệt là các tổ chức ngoài lĩnh vực ngân hàng xây dựng và thực hiện quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền đáp ứng yêu cầu pháp luật; đầu tư hệ thống công nghệ thông tin để hỗ trợ triển khai công tác phòng, chống rửa tiền	NHNN; Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng; Bộ Tư pháp; Bộ Công thương (theo chức năng quản lý nhà nước)	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
		Nghiên cứu, xây dựng các mô hình về rửa tiền và phổ biến, đào tạo cho các tổ chức báo cáo về các mô hình này.	NHNN	Các bộ, ngành có liên quan	Tháng 6/2020
5	Tổ chức tuyên truyền cho các đối tượng báo cáo, các đối tượng khác nhằm nâng cao nhận thức về phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố	Tổ chức tuyên truyền cho các đối tượng báo cáo, các đối tượng khác nhằm nâng cao nhận thức về phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố.	NHNN; Bộ Thông tin và Truyền thông	Các Bộ, ngành có liên quan	2019-2020
<b>III</b>	<b>Hợp tác trong nước</b>				
	Tăng cường công tác trao đổi thông tin giữa các cơ quan thực thi pháp luật nhằm chủ động ngăn chặn các	Tăng cường sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng, chống rửa tiền	NHNN	Các bộ, ngành có liên quan	Liên tục
1	Xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan thực thi pháp luật đảm bảo quy trình điều tra, truy tố, xét xử tội rửa tiền được thống nhất		Bộ Công an	Đề nghị Viện KSNĐTC và Tòa án NDTC phối hợp triển khai	Tháng 9/2019

	nguy cơ đối với loại tội phạm nguồn của tội rửa tiền.	Tăng cường hợp tác giữa các cơ quan có thẩm quyền trên cơ sở ký kết các Ban ghi nhớ trao đổi thông tin nghi ngờ liên quan đến tội phạm tài chính và rửa tiền.	NHNN	Bộ Công an; Bộ Tài chính; Bộ Xây dựng; Bộ Tư pháp; Bộ Kế hoạch và đầu tư Bộ Công thương	2019-2020
		Nghiên cứu việc xây dựng hệ thống trao đổi thông tin giữa các cơ quan có liên quan nhằm nhanh chóng lần tìm, theo dõi dấu vết của tài sản. Hệ thống cần đề xuất phương án trao đổi hoặc kết nối (dữ liệu về báo cáo giao dịch đáng ngờ và báo cáo khác theo quy định của Luật phòng, chống rửa tiền) trong đó Bộ Công an xây dựng dữ liệu về tội phạm và dân cư, xuất nhập cảnh, Bộ Tài chính xây dựng dữ liệu về thuế, hải quan, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao xây dựng dữ liệu về thống kê tội phạm....	- Bộ Công an; Bộ Tài chính - Đề nghị Viện KSNĐTC triển khai	NHNN và các Bộ, ngành có liên quan	2019-2020
		Hoàn thiện quy chế trao đổi thông tin giữa Cục Phòng, chống rửa tiền (NHNN) với các cơ quan thực thi pháp luật và các bộ, ngành có liên quan.	NHNN	- Bộ Công an; Bộ Xây dựng; Bộ Tư pháp; Bộ Công thương; Bộ Tài chính - Đề nghị Viện KSNĐTC và Tòa án NDTC phối hợp triển khai	2019-2020
		Nghiên cứu thực hiện kết nối thông tin khai báo, vận chuyển tiền qua biên giới giữa Cục phòng, chống rửa tiền (NHNN), Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) và Bộ đội biên phòng (Bộ Quốc phòng).	NHNN	Bộ Tài chính; Bộ Quốc phòng	2019-2020
2	Tăng cường việc thu thập, lưu trữ và cập nhật các thông tin nhằm phục vụ cho việc thực hiện đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền và tài trợ khủng bố	Các thông tin cần lưu trữ bao gồm: - Thông tin liên quan đến báo cáo giao dịch đáng ngờ (STRs) chia theo tội phạm nguồn của tội rửa tiền và tài trợ khủng bố. - Kết quả thanh tra, giám sát và kiến nghị về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố	NHNN  NHNN	Các bộ ngành liên quan	2019-2020

	trong tương lai của các cơ quan thực thi pháp luật	<p>đối với từng ngân hàng cũng như toàn hệ thống.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả điều tra tài chính trên cơ sở các thông tin do NHNN chuyển giao cho các cơ quan thực thi pháp luật.</li> <li>- Số liệu liên quan đến việc điều tra, truy tố, xét xử về tội rửa tiền và tội tài trợ khủng bố.</li> </ul> <p>- Số liệu liên quan đến việc thu giữ tiền mặt qua biên giới.</p> <p>- Số liệu, thông tin về hỗ trợ pháp lý đa phương liên quan đến tội rửa tiền, tài trợ khủng bố và tội phạm nguồn của tội rửa tiền...</p>	<p>Bộ Công an,</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Công an</li> <li>- Đề nghị Viện KSNDTC và Tòa án NDTC triển khai</li> </ul> <p>Bộ Tài chính; Bộ Quốc phòng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Công an</li> <li>- Đề nghị Viện KSNDTC và Tòa án NDTC triển khai</li> </ul>		
3	Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu trong các ngành, lĩnh vực có liên quan nhằm phục vụ cho công tác phòng, chống rửa tiền.	Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực có liên quan của nền kinh tế (nhà ở và thị trường bất động sản, trò chơi có thưởng và casino) nhằm phục vụ công tác phòng, chống rửa tiền.	Bộ Tài chính Bộ Xây dựng	Các bộ, ngành liên quan	Tháng 6/2020
		Xây dựng kế hoạch triển khai hoặc lồng ghép các nội dung về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt vào các đề án, dự án, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của Bộ Xây dựng.	NHNN Bộ Xây dựng	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
		Quy định giao dịch mua bán bất động sản và những tài sản có giá trị lớn thực hiện thanh toán qua ngân hàng	Bộ Xây dựng	NHNN và các bộ, ngành liên quan	Tháng 6/2020
		Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu nhằm thu thập và lưu trữ các thông tin cơ bản về chủ sở hữu hưởng lợi của pháp nhân và thỏa thuận pháp lý hoạt động tại Việt Nam	Bộ Tài chính; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tư pháp; Bộ Công thương; NHNN (theo chức năng quản lý nhà nước)		Tháng 6/2020
4	Phổ biến kết quả	Chuyển tải kết quả đánh giá rủi	NHNN	Các Bộ,	2019-



	đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố đến các đơn vị có liên quan	ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố đến các bộ, ngành có liên quan nhằm đảm bảo các cơ quan này nắm được mức độ rủi ro về rửa tiền, tài trợ khủng bố thuộc lĩnh vực mình quản lý.	Bộ Công an	ngành có liên quan	2020
		Phổ biến kết quả đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố cho các tổ chức báo cáo.	NHNN; Bộ Công an và các Bộ, ngành có liên quan		2019-2020
5	Đánh giá rủi ro về tài trợ khủng bố đối với các tổ chức phi lợi nhuận (NPO)	Thực hiện đánh giá rủi ro về tài trợ khủng bố đối với các NPO	Bộ Công an	Bộ Nội vụ; Bộ Ngoại giao; Ủy ban các tổ chức phi chính phủ nước ngoài	Tháng 9/2019
<b>IV Các sản phẩm tài chính toàn diện</b>					
1	Ban hành các văn bản hướng dẫn có liên quan	Có văn bản chấn chỉnh các tổ chức trung gian thanh toán trong việc tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn dịch vụ trung gian thanh toán.	NHNN	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
		Hướng dẫn các tổ chức trung gian thanh toán trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền.	NHNN	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
		Nghiên cứu, sửa đổi bổ sung các quy định tại Thông tư số 39/2014/TT-NHNN hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán.	NHNN	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
		Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi bổ sung quy định về hoạt động giao đại lý thanh toán.	NHNN	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
		Nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan đến thẻ trả trước vô danh được quy định tại Thông tư 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng.	NHNN	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
		Nghiên cứu ban hành quy định pháp lý về bảo hiểm vi mô.	Bộ Tài chính		2019-2020
2	Công tác thanh tra, kiểm tra	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức trung gian thanh toán.	NHNN	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
3	Thu thập số liệu phục vụ công tác quản lý	Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các mô hình thí điểm dịch vụ thanh toán/chuyển tiền qua đại lý.	NHNN	Các bộ, ngành liên quan	Liên tục

		Thống kê, thu thập số liệu tình hình phát hành, sử dụng, thanh toán thẻ trả trước vô danh.	NHNN	Các bộ, ngành liên quan	Liên tục
<b>V</b>	<b>Hợp tác quốc tế</b>				
1	Tăng cường hợp tác quốc tế trong công tác phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có tổ chức, tội phạm rửa tiền và thu hồi tài sản	Tăng cường hợp tác với các cơ quan có thẩm quyền nước ngoài trong việc chia sẻ thông tin liên quan đến phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm có tổ chức, tội phạm rửa tiền và thu hồi tài sản.	Bộ Công an Đề nghị Viện KSNDTC và Tòa án NDCTC triển khai	NHNN Các Bộ, ngành có liên quan	Liên tục
2	Nghiên cứu việc gia nhập Nhóm các tổ chức phi chính thống nhằm hỗ trợ việc trao đổi các thông tin	Nghiên cứu, thực hiện các thủ tục để Việt Nam gia nhập Nhóm các Đơn vị tình báo tài chính.	NHNN	Các bộ, ngành liên quan	2019-2020
		Nghiên cứu đề xuất việc gia nhập Mạng lưới thu hồi tài sản giữa các cơ quan Châu Á - Thái Bình Dương (ARIN-AP).	Đề nghị Viện KSNDTC triển khai	Bộ Tư pháp và các bộ, ngành liên quan	2019-2020
3	Tăng cường hợp tác quốc tế về phòng, chống khủng bố, tài trợ khủng bố	Nghiên cứu thiết lập kênh hợp tác, “đường dây nóng” chống khủng bố với Cơ quan An ninh, Tình báo, Cảnh sát các nước để kịp thời trao đổi thông tin, kinh nghiệm đấu tranh chống khủng bố, tài trợ khủng bố	Bộ Công an	Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan	2019-2020
		Thúc đẩy hơn nữa việc ký kết Bản ghi nhớ hợp tác song phương trao đổi thông tin về rửa tiền, tài trợ khủng bố với các nước trong khu vực châu Á-Thái Bình Dương.	NHNN	Bộ Công an Bộ Ngoại giao và các bộ, ngành có liên quan	2019-2020

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

#### 1. Kinh phí

Các bộ, ngành có liên quan chủ động lập dự toán chi phí thực hiện các công việc được giao và đưa vào dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của đơn vị.

#### 2. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

- Thực hiện và chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ và Ban chỉ đạo phòng, chống rửa tiền về các hành động được giao tại Kế hoạch này;

- Phối hợp với các đơn vị, bộ, ngành có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các hành động liên quan tại Kế hoạch này;

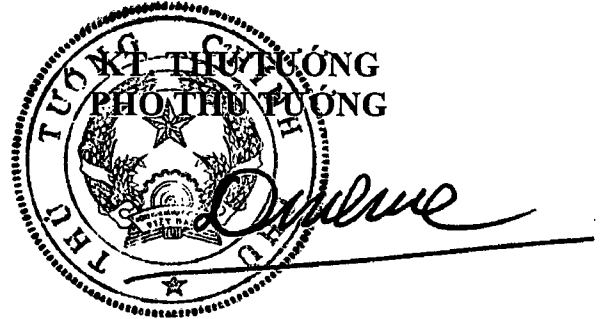
- Đôn đốc các bộ, ngành có liên quan trong việc triển khai các hành động được giao tại Kế hoạch này; định kỳ hàng năm, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch.

### 3. Trách nhiệm của các bộ, ngành liên quan

- Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ và Ban chỉ đạo phòng, chống rửa tiền về các hành động được giao tại Kế hoạch này;

- Phối hợp với các đơn vị, bộ, ngành có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các hành động liên quan tại Kế hoạch này;

- Định kỳ trước ngày 10 tháng 3, tháng 9 và tháng 11 hàng năm tổng hợp báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện các hành động được giao tại Kế hoạch này./.



**Vương Đình Huệ**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ  
RỦI RO QUỐC GIA VỀ RỬA TIỀN  
VÀ TÀI TRỢ KHỦNG BÓ  
CỦA VIỆT NAM  
(2012-2017)**

*Hà Nội, tháng năm 2019*



## MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU .....	7
I. Tổng quan về công tác phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố .....	7
1. Bối cảnh quốc tế.....	7
2. Chủ trương phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.....	7
II. Đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố .....	8
1. Cơ sở, mục đích.....	8
2. Thành phần tham gia .....	9
3. Phương pháp luận thực hiện NRA .....	9
4. Khó khăn, vướng mắc .....	10
5. Kết quả đánh giá chính.....	11
5.1. Rủi ro rửa tiền.....	11
5.2. Rủi ro tài trợ khủng bố .....	12
MÔI TRƯỜNG ĐỊA LÝ, CHÍNH TRỊ, KINH TẾ, PHÁP LÝ .....	14
1. Môi trường địa lý.....	14
2. Môi trường chính trị .....	14
3. Môi trường kinh tế.....	14
4. Hợp tác quốc tế.....	15
5. Môi trường pháp lý.....	17
ĐÁNH GIÁ RỦI RO VỀ RỬA TIỀN VÀ TÀI TRỢ KHỦNG BÓ CỦA VIỆT NAM .....	19
PHẦN I. RỦI RO RỬA TIỀN .....	19
CHƯƠNG 1. ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ VỀ RỬA TIỀN.....	19
1. Đánh giá chung về nguy cơ rửa tiền.....	19
2. Phân tích nguy cơ về rửa tiền.....	20
2.1. Nguy cơ rửa tiền đối với các tội phạm nguồn trong nước .....	20
2.2. Phân tích nguy cơ rửa tiền theo lĩnh vực.....	57
2.3. Nguy cơ rửa tiền từ bên ngoài.....	66
3. Biện pháp đề xuất.....	67
CHƯƠNG 2. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TỒN THƯƠNG QUỐC GIA.....	69

I. Tổng quan.....	69
II. Các kết quả đánh giá cụ thể.....	70
1. Chính sách và việc thực thi chính sách, chiến lược phòng, chống rửa tiền 70	
2. Hình sự hóa hành vi rửa tiền.....	72
3. Đơn vị tình báo tài chính (FIU) – Cục Phòng, chống rửa tiền.....	73
4. Điều tra tội phạm tài chính.....	76
5. Về hợp tác trong nước.....	79
6. Hợp tác quốc tế.....	80
7. Các thông tin và bằng chứng đáng tin cậy.....	83
7.1. Về cơ sở hạ tầng nhận dạng đáng tin cậy.....	83
7.2. Về nguồn thông tin độc lập.....	83
7.3. Về thông tin của kiểm toán độc lập.....	84
7.4. Về mức độ chính thức hóa của nền kinh tế.....	86
8. Hiệu quả của thực thi thuế.....	87
8.1. Hệ thống pháp luật thuế.....	87
8.2. Về việc thanh tra, kiểm tra thuế.....	87
9. Truy tố về tội phạm tài chính.....	88
9.1. Về tính minh bạch và độc lập của kiểm sát viên.....	88
9.2. Về năng lực của các kiểm sát viên về tội phạm tài chính.....	88
10. Xét xử tội phạm tài chính.....	88
10.1. Về tính liêm chính và độc lập của các thẩm phán.....	88
10.2. Về năng lực của các thẩm phán.....	89
11. Tịch thu tài sản.....	91
12. Chất lượng kiểm soát biên giới.....	92
III. Kết quả đánh giá tổng hợp.....	93
IV. Biện pháp đề xuất.....	94
CHƯƠNG 3. LĨNH VỰC NGÂN HÀNG.....	96
I. Ngành ngân hàng của Việt Nam.....	96
II. Tính dễ bị tổn thương của khu vực ngân hàng.....	98
2. Tính dễ bị tổn thương của sản phẩm/dịch vụ.....	101

2.1. Huy động cá nhân (retail deposits) - Tương đối cao.....	102
2.2. Điện chuyển khoản ngân hàng (wire transfers) - Tương đối cao...	102
2.3. Tài khoản tiền gửi thanh toán (current accounts) - Tương đối cao	103
2.4. Tài trợ thương mại (trade finance) - Tương đối cao .....	104
2.5. Tài khoản đại lý (correspondent accounts) - Thấp.....	104
2.6. Dịch vụ ngân hàng điện tử (electronic banking) - Trung bình.....	104
IV. Biện pháp đề xuất.....	105
<b>CHƯƠNG 4. LĨNH VỰC CHỨNG KHOÁN .....</b>	<b>107</b>
1. Chính sách và quy định về phòng, chống rửa tiền .....	108
2. Chất lượng vận hành phòng chống rửa tiền trong lĩnh vực chứng khoán	110
2.1. Khuôn khổ nhận dạng khách hàng .....	110
2.2. Quản lý, giám sát hoạt động phòng chống rửa tiền.....	113
2.3. Tuân thủ của nhân viên chứng khoán.....	114
3. Tính dễ tổn thương của một số sản phẩm trên TTCK.....	116
4. Biện pháp đề xuất.....	116
<b>CHƯƠNG 5. LĨNH VỰC KINH DOANH BẢO HIỂM .....</b>	<b>118</b>
1. Việc thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống rửa tiền .....	118
2. Tính dễ bị tổn thương và nguy cơ về bị lạm dụng cho rửa tiền của ngành	119
bảo hiểm	
3. Biện pháp đề xuất.....	121
<b>CHƯƠNG 6. CÁC TỔ CHỨC TÀI CHÍNH KHÁC.....</b>	<b>122</b>
1. Tổ chức kinh tế thực hiện hoạt động nhận và chi trả ngoại tệ (công ty kiều	123
hỏi)	
1.1. Tình hình hoạt động .....	123
1.3. Nhận định về mức độ tổn thương đối với rửa tiền .....	124
1.4. Biện pháp đề xuất.....	125
2. Tổ chức kinh tế thực hiện hoạt động đại lý đổi ngoại tệ (Đại lý đổi ngoại	126
tệ)	
2.1. Tình hình hoạt động .....	126
2.2. Nhận định về mức độ tổn thương đối với rửa tiền .....	127



2.3. Biện pháp đề xuất.....	127
3. Tổ chức tín dụng phi ngân hàng.....	128
3.1. Tình hình hoạt động .....	128
3.2. Nhận định về mức độ tổn thương đối với rửa tiền.....	129
3.3. Biện pháp đề xuất.....	129
4. Tổ chức tài chính vi mô.....	130
4.1. Tình hình hoạt động .....	130
4.2. Nhận định về mức độ tổn thương đối với rửa tiền.....	131
4.3. Biện pháp đề xuất.....	131
5. Quỹ tín dụng nhân dân .....	131
5.1. Tình hình hoạt động .....	131
5.2. Nhận định về mức độ tổn thương đối với rửa tiền.....	132
5.3. Biện pháp đề xuất.....	133
6. Quỹ đầu tư phát triển địa phương.....	133
6.1. Tình hình hoạt động .....	133
6.2. Nhận định về mức độ tổn thương đối với rửa tiền.....	134
6.3. Biện pháp đề xuất.....	135
7. Tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.....	135
7.1. Tình hình hoạt động .....	135
7.2. Nhận định về mức độ tổn thương đối với rửa tiền.....	136
7.3. Biện pháp đề xuất.....	136
8. Hiệu cầm đồ.....	136
8.1. Tình hình hoạt động .....	136
8.2. Nhận định về mức độ tổn thương đối với rửa tiền.....	137
8.3. Biện pháp đề xuất.....	138
<b>CHƯƠNG 7. LĨNH VỰC KINH DOANH NGÀNH NGHỀ PHI TÀI CHÍNH CHỈ ĐỊNH (DNFBPs).....</b>	<b>141</b>
1. Lĩnh vực kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài và casino.....	141
1.1. Tổng quan.....	141
1.2. Đánh giá .....	143

1.3. Biện pháp đề xuất.....	145
2. Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ quản lý bất động sản, môi giới bất động sản, sàn giao dịch bất động sản .....	145
2.1. Tổng quan.....	145
2.2. Đánh giá .....	149
2.3. Biện pháp đề xuất.....	150
3. Lĩnh vực kinh doanh kim loại quý, đá quý .....	150
3.1. Tổng quan.....	150
3.2. Đánh giá .....	151
3.3. Biện pháp đề xuất.....	153
4. Lĩnh vực luật sư, công chứng viên và các chuyên gia pháp lý độc lập khác 153	
4.1. Lĩnh vực luật sư.....	153
4.2. Lĩnh vực công chứng.....	154
4.3. Biện pháp quản lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.....	154
4.4. Biện pháp đề xuất.....	155
5. Lĩnh vực kế toán, kiểm toán.....	155
5.1. Tổng quan.....	155
5.2. Đánh giá .....	157
5.3. Biện pháp đề xuất.....	158
6. Lĩnh vực tín thác và cung cấp dịch vụ công ty ở Việt Nam.....	159
6.1. Về dịch vụ ủy thác đầu tư.....	159
6.2. Công ty tín thác nước ngoài .....	160
6.3. Về hoạt động dịch vụ công ty.....	160
6.4. Đánh giá .....	161
6.5. Biện pháp đề xuất.....	161
<b>PHẦN II. RỦI RO TÀI TRỢ KHỦNG BỐ .....</b>	<b>163</b>
1. Nguy cơ khủng bố, tài trợ khủng bố.....	163
2. Đánh giá mức độ tổn thương chung đối với tài trợ khủng bố.....	168
3. Biện pháp đề xuất.....	172

<b>PHẦN III. ĐÁNH GIÁ RỦI RO RỬA TIỀN VÀ TÀI TRỢ KHỦNG BỐ ĐỐI VỚI CÁC SẢN PHẨM TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN.....</b>	<b>174</b>
I. Khuôn khổ pháp luật.....	174
II. Các sản phẩm tài chính toàn diện.....	175
1. Sản phẩm thanh toán và chuyển tiền.....	175
1.1. Dịch vụ Ví điện tử.....	175
1.2. Dịch vụ thanh toán/chuyển tiền qua đại lý.....	177
1.3. Thẻ trả trước vô danh.....	178
1.4. Tài khoản thanh toán.....	180
2. Sản phẩm dịch vụ tín dụng vi mô.....	181
3. Sản phẩm tiết kiệm vi mô.....	183
4. Sản phẩm bảo hiểm vi mô.....	184
IV. Đánh giá.....	184
V. Biện pháp đề xuất.....	187
1. Đối với dịch vụ Ví điện tử.....	187
2. Dịch vụ thanh toán/chuyển tiền qua đại lý.....	187
3. Thẻ trả trước vô danh.....	187
3. Dịch vụ tín dụng vi mô và tiết kiệm vi mô.....	188
4. Dịch vụ bảo hiểm vi mô.....	188

## LỜI MỞ ĐẦU

### I. Tổng quan về công tác phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố

#### 1. Bối cảnh quốc tế

Các chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hiện được thừa nhận rộng rãi nhất toàn cầu là 40 Khuyến nghị của Lực lượng đặc nhiệm tài chính về chống rửa tiền (FATF). FATF là một cơ quan liên chính phủ được thành lập vào năm 1989 bởi Bộ trưởng các quốc gia thành viên nhằm đưa ra các chuẩn mực và thúc đẩy việc thực thi có hiệu quả công tác chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí và những hiểm họa có liên quan khác. Tính đến thời điểm hiện tại, hơn 190 quốc gia toàn cầu đã cam kết thực thi các Khuyến nghị của FATF thông qua mạng lưới các tổ chức khu vực kiểu FATF (FSRB) toàn cầu và các thành viên. 09 FSRBs toàn cầu<sup>1</sup> có vai trò thiết yếu trong việc thúc đẩy việc thực thi có hiệu quả các Khuyến nghị của FATF và đóng góp ý kiến cho việc dự thảo các chính sách của FATF.

Nhóm Châu Á Thái Bình Dương về chống rửa tiền (APG)<sup>2</sup>, thành viên liên kết của FATF, là mô hình FSRB tại khu vực Châu Á Thái Bình Dương. Kể từ khi được thành lập đến nay, số lượng thành viên của APG không ngừng gia tăng và hiện có 41 thành viên và một số các quan sát viên quốc tế và khu vực. Nhiệm vụ của APG là chống rửa tiền và tài trợ khủng bố (AML/CFT) trong khu vực Châu Á - Thái Bình Dương thông qua việc:

- Đóng góp vào sự phát triển của các chuẩn mực quốc tế về chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố;
- Đánh giá các thành viên tuân thủ các chuẩn mực quốc tế thông qua chương trình đánh giá đa phương;
- Phối hợp hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo cho các nước thành viên nhằm tuân thủ hoàn toàn các chuẩn mực quốc tế.

Với tư cách là thành viên của APG, theo kế hoạch đánh giá đa phương về cơ chế chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố đối với các nước thành viên, Việt Nam sẽ trải qua đánh giá đa phương của APG vào Quý IV năm 2019.

#### 2. Chủ trương phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố

Trong 5 năm qua, các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ của Việt Nam đã nhận thức được tầm quan trọng của công tác phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ cho khủng bố và đã nỗ lực triển khai ngày càng có hiệu quả hơn cơ chế phòng, chống rửa tiền và

<sup>1</sup>09 FSRBs gồm: Nhóm Châu Á Thái Bình Dương về chống rửa tiền (APG), Lực lượng đặc nhiệm tài chính vùng Caribe (CFATF), Nhóm chống rửa tiền Á Âu (EAG), Nhóm chống rửa tiền Đông và Nam Phi (ESAAMLG), Nhóm Chống rửa tiền Trung Phi (GABAC), Nhóm Chống rửa tiền vùng Latin America (GAFILAT), Nhóm Chống rửa tiền Tây Phi (GIABA), Lực lượng đặc nhiệm tài chính về chống rửa tiền Bắc và Trung Phi (MENAFATF), Nhóm chống rửa tiền Ủy ban Châu Âu (MONEYVAL).

<sup>2</sup>APG là một tổ chức quốc tế tự trị và hợp tác được thành lập tại Băng Cốc, Thái Lan năm 1997 bởi 13 thành viên sáng lập bao gồm : Úc, Bangladesh, Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Nhật Bản, New Zealand, Philipin, Singapore, Sri Lanka, Thái Lan, Mỹ, Vanatu.

chống tài trợ khủng bố thông qua việc ban hành và triển khai có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực này. Việt Nam đã có khuôn khổ pháp lý toàn diện về phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và đã được FATF thừa nhận tại Hội nghị toàn thể FATF tháng 2/2014. Bên cạnh đó, hệ thống các cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trong công tác phòng, chống rửa tiền tại Việt Nam đã từng bước được củng cố, phát triển. Trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống rửa tiền tại Việt Nam là Ban chỉ đạo quốc gia về phòng, chống rửa tiền (Ban chỉ đạo) được thành lập năm 2009 và Trưởng ban hiện là Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, các thành viên Ban chỉ đạo là lãnh đạo của 15 bộ, ngành có liên quan, NHNN là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo. Với vai trò điều phối quốc gia về phòng, chống rửa tiền, Ban chỉ đạo đã kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố ở Việt Nam. Từ khi thành lập đến nay, Ban chỉ đạo đã ban hành 04 Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố nhằm giải quyết, khắc phục những thiếu hụt về cơ chế phòng, chống rửa tiền của Việt Nam theo các thời kỳ.

Cùng với những nỗ lực của Chính phủ và các bộ, ngành, thời gian qua, hoạt động hợp tác quốc tế về phòng, chống rửa tiền tiếp tục được đẩy mạnh cả về chiều rộng và chiều sâu góp phần tích cực vào việc thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền của Việt Nam. Song song với các hoạt động phòng, chống rửa tiền trong nước, Việt Nam đã từng bước chủ động hội nhập quốc tế về lĩnh vực này, đánh dấu bằng việc Việt Nam gia nhập và trở thành thành viên thứ 34 của APG vào tháng 5/2007. Với tư cách là thành viên của APG, Việt Nam đã cam kết thực hiện các quy định tại “*Điều khoản tham chiếu của APG*”, bao gồm: (i) Thực hiện các hành động cần thiết nhằm chống rửa tiền và tài trợ khủng bố; (ii) Thực hiện các hành động, các bước tích cực, chủ động nhằm phát triển, thông qua và thực thi luật pháp và các biện pháp khác về chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố dựa trên chuẩn mực quốc tế đã được thừa nhận; (iii) Nhận thức lợi ích của việc chia sẻ thông tin và kinh nghiệm; (iv) Cam kết thực thi các quyết định của APG; (v) Cam kết tham gia vào chương trình đánh giá đa phương của APG và (vi) Đóng góp vào ngân sách của APG.

Với những kết quả nêu trên, có thể thấy những nỗ lực và quyết tâm liên tục của Quốc hội, Chính phủ Việt Nam trong việc phối hợp với APG, FATF, các quốc gia và tổ chức quốc tế trong cuộc chiến chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố, góp phần đảm bảo sự minh bạch và toàn vẹn của hệ thống tài chính thế giới.

## **II. Đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố**

### **1. Cơ sở, mục đích**

Ngày 25/11/2014, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 2112/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố giai đoạn 2015 – 2020 (Kế hoạch HĐQG), trong đó giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) chủ trì đánh giá rủi ro quốc gia về rửa tiền, Bộ Công an chủ trì đánh giá rủi ro quốc gia về tài trợ khủng bố. Hoạt động đánh giá rủi ro quốc gia (NRA) của Việt Nam được thực hiện với sự tham gia của các cơ quan chính phủ Việt Nam và khu

vực tư nhân theo yêu cầu của Khuyến nghị số 1 của FATF<sup>3</sup> nhằm xác định, đánh giá và hiểu về rủi ro rửa tiền và tài trợ khủng bố của quốc gia mình.

Trên cơ sở kết quả NRA, Việt Nam sẽ xây dựng và triển khai Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố nhằm khắc phục và giải quyết đối với các rủi ro về rửa tiền, tài trợ khủng bố đã được xác định theo kết quả đánh giá rủi ro quốc gia.

Kết quả NRA sẽ được công khai một phần nhằm giúp khu vực tư nhân hiểu về rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố thuộc lĩnh vực, ngành nghề mà họ đang làm việc. Đây cũng là cơ sở để giúp các ngành, lĩnh vực đánh giá đúng các biện pháp phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố của ngành mình nhằm giảm thiểu rủi ro được xác định và tăng cường các biện pháp phòng ngừa cần thiết.

## **2. Thành phần tham gia**

Quá trình NRA của Việt Nam được thực hiện từ tháng 12/2016. Thực hiện vai trò đơn vị chủ trì thực hiện đánh giá rủi ro về rửa tiền, ngày 09/12/2016 Thống đốc NHNN đã ký Quyết định số 2395/QĐ-NHNN về việc thành lập Ban điều phối và Quyết định số 2369/QĐ-NHNN về việc thành lập các Nhóm làm việc NRA. Theo đó, Ban điều phối NRA do 01 Phó Thống đốc NHNN làm Trưởng ban, Phó Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng phụ trách làm Phó Trưởng ban, cùng các thành viên là đại diện của Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính.

Theo Quyết định số 2369, có 08 Nhóm làm việc gồm: Nhóm đánh giá nguy cơ, Nhóm đánh giá mức độ tổn thương quốc gia, Nhóm đánh giá lĩnh vực ngân hàng, Nhóm đánh giá lĩnh vực chứng khoán, Nhóm đánh giá lĩnh vực bảo hiểm, Nhóm đánh giá các định chế tài chính khác, Nhóm đánh giá lĩnh vực kinh doanh ngành nghề phi tài chính chỉ định, Nhóm đánh giá các sản phẩm tài chính toàn diện. Riêng Nhóm đánh giá rủi ro về tài trợ khủng bố do Bộ Công an thành lập theo Quyết định số 83/QĐ-BCA-V61 ngày 12/01/2017. Thành viên các Nhóm làm việc NRA bao gồm các cán bộ của NHNN, các bộ, ngành có liên quan gồm Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Xây dựng, Thanh tra Chính phủ, đại diện một số tổ chức thuộc khu vực tư nhân gồm ngân hàng, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, các học viện và các đơn vị có liên quan khác.

## **3. Phương pháp luận thực hiện NRA**

Với sự hỗ trợ kỹ thuật của Ngân hàng Thế giới (WB), Việt Nam sử dụng bộ công cụ đánh giá rủi ro về rửa tiền và tài trợ khủng bố do WB xây dựng để thực hiện NRA. WB không tham gia trực tiếp vào quá trình đánh giá mà chỉ cung cấp bộ công

<sup>3</sup>Lực lượng đặc nhiệm tài chính về chống rửa tiền, tài trợ khủng bố (FATF) là một cơ quan liên chính phủ được thành lập vào năm 1989. Chức năng của FATF là đưa ra các chuẩn mực và thúc đẩy việc thực thi có hiệu quả các biện pháp pháp lý, quản lý và hoạt động nhằm chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí và những hiểm họa có liên quan khác nhằm đe dọa sự thống nhất của hệ thống tài chính quốc tế. Trong sự phối hợp với những đối tác quốc tế khác, FATF xác định các mức độ rủi ro ở cấp độ quốc gia với mục đích bảo vệ hệ thống tài chính quốc tế khỏi bị lạm dụng. Tháng 02/2012, FATF đã sửa đổi 40+9 Khuyến nghị thành 40 Khuyến nghị mới được gọi là các chuẩn mực quốc tế về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và chống phổ biến vũ khí.

cụ đánh giá rủi ro về rửa tiền và tài trợ khủng bố do WB xây dựng, cung cấp chuyên gia, tư vấn, chia sẻ kinh nghiệm quốc tế, tổ chức các buổi hội thảo.

Đây là lần đầu tiên Việt Nam thực hiện đánh giá rủi ro quốc gia. Hoạt động đánh giá rủi ro quốc gia là do Việt Nam tự tiến hành dựa vào các thông tin, số liệu, dữ liệu thu thập được trên cơ sở cơ chế phối hợp trong nước và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia. Thông tin được thu thập thông qua việc gửi công văn đề nghị cung cấp thông tin, số liệu hoặc gửi các bảng câu hỏi, thu thập các nghiên cứu, các thông tin mở (báo, tạp chí, internet). Các thông tin, số liệu này được coi là các biến đầu vào thể hiện các nhân tố liên quan đến nguy cơ và tính dễ bị độ tổn thương rửa tiền, tài trợ khủng bố. “Nguy cơ” đề cập đến các loại tội phạm nguồn trong nước, nước ngoài và nguồn tiền bất hợp pháp cũng như các kênh trong nền kinh tế có khả năng bị tội phạm lợi dụng để thực hiện hoạt động rửa tiền, tài trợ khủng bố. “Tính dễ bị tổn thương” là điểm yếu hoặc lỗ hổng của hệ thống phòng ngừa quốc gia đối với hoạt động rửa tiền và tài trợ khủng bố.

Mức xếp hạng rủi ro quốc gia về rửa tiền, tài trợ khủng bố được quyết định dựa trên kết quả đánh giá nguy cơ và tính dễ tổn thương về rửa tiền, tài trợ khủng bố của quốc gia.

Các cơ quan tham gia vào việc cung cấp thông tin, số liệu bao gồm các cơ quan thực thi pháp luật, cơ quan thanh tra, giám sát, các tổ chức tài chính, tổ chức kinh doanh ngành nghề phi tài chính chỉ định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong toàn bộ các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế giai đoạn 2012-2017.

Báo cáo đánh giá rủi ro quốc gia bao gồm 09 nội dung như sau:

- Phân tích về nguy cơ rửa tiền;
- Mức độ tổn thương quốc gia về rửa tiền;
- Mức độ tổn thương của lĩnh vực ngân hàng;
- Mức độ tổn thương của lĩnh vực chứng khoán;
- Mức độ tổn thương của lĩnh vực bảo hiểm;
- Mức độ tổn thương của các tổ chức tài chính khác;
- Mức độ tổn thương của lĩnh vực kinh doanh ngành nghề phi tài chính chỉ định (DNFBPs);
- Đánh giá về rủi ro tài trợ khủng bố;
- Đánh giá rủi ro rửa tiền và tài trợ khủng bố đối với các sản phẩm tài chính toàn diện.

#### **4. Khó khăn, vướng mắc**

Trong quá trình triển khai NRA, NHNN đã kịp thời trình và đã nhận được sự chỉ đạo sát sao của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến việc cung cấp thông tin của các bộ, ngành. Tuy nhiên, do đây là lần đầu tiên Việt Nam thực hiện NRA nên còn thiếu kinh nghiệm trong việc triển khai và gặp phải những khó khăn, vướng mắc nhất định, cụ thể như sau:

- Những khó khăn, vướng mắc liên quan đến vấn đề thông tin, số liệu gồm: (i) Thông tin, số liệu khó hoặc không thể thu thập được do tình hình quản lý ở Việt Nam; (ii) một số đơn vị, bộ, ngành thống kê số liệu theo các tiêu chí hoặc phương thức khác với các tiêu chí đánh giá rủi ro quốc gia; (iii) quá trình đánh giá mất rất nhiều thời gian cho việc thu thập thông tin, số liệu cần thiết.

- Thiếu các số liệu liên quan đến những vi phạm hình sự của các tổ chức tài chính khác vì việc lưu trữ thông tin chủ yếu tập trung vào kết quả điều tra các vụ án thay vì phân chia vi phạm theo lĩnh vực.

- Do tính chất công việc chuyên môn hoặc thay đổi vị trí công tác nên dẫn đến việc thay đổi các thành viên tham gia vào NRA.

## **5. Kết quả đánh giá chính**

### **5.1. Rủi ro rửa tiền**

Sau khi xem xét xu hướng và kỹ thuật rửa tiền, tiền và tài sản do phạm tội tạo ra và nguy cơ các lĩnh vực trong nền kinh tế bị lạm dụng vào rửa tiền, đã đưa ra kết luận nguy cơ rửa tiền mức TRUNG BÌNH.

Sau khi xem xét mức độ dễ tổn thương quốc gia và mức độ dễ tổn thương về rửa tiền của các ngành, lĩnh vực đã đưa ra kết luận mức độ dễ tổn thương về rửa tiền là TRUNG BÌNH CAO.

Căn cứ vào biểu đồ đánh giá rủi ro quốc gia, trên cơ sở đó đã đưa ra kết luận rủi ro rửa tiền quốc gia là TRUNG BÌNH CAO.

Kết quả cụ thể mức xếp hạng rủi ro về rửa tiền đối với các lĩnh vực trong nền kinh tế như sau:



STT	Lĩnh vực	Nguy cơ rửa tiền	Mức độ tổn thương về rửa tiền	Mức độ rủi ro rửa tiền
1	Ngân hàng	Cao	Trung bình cao	Cao
2	Bảo hiểm	Trung bình thấp	Thấp	Trung bình thấp
3	Chứng khoán	Trung bình	Trung bình	Trung bình
4	Bất động sản	Cao	Trung bình	Trung bình cao
5	Kế toán và kiểm toán	Thấp	Thấp	Thấp
6	Kim loại quý, đá quý	Thấp	Trung bình	Trung bình thấp
7	Casino	Trung bình	Trung bình	Trung bình
8	Tín thác và cung cấp dịch vụ công ty	Thấp	Trung bình thấp	Trung bình thấp
9	Luật sư, công chứng và các chuyên gia pháp lý độc lập khác	Thấp	Thấp	Thấp
10	Quỹ tín dụng nhân dân	Thấp	Thấp	Thấp
11	Hiệu cầm đồ	Thấp	Trung bình	Trung bình thấp
12	Tổ chức tài chính vi mô	Thấp	Thấp	Thấp
13	Công ty kinh doanh kiều hối	Trung bình cao	Trung bình	Trung bình cao
14	Quỹ đầu tư phát triển địa phương	Thấp	Trung bình cao	Trung bình thấp
15	Hệ thống chuyển tiền ngầm	Cao	Cao	Cao

## 5.2. Rủi ro tài trợ khủng bố

Sau khi tiến hành đánh giá nguy cơ và mức độ tổn thương về tài trợ khủng bố, Nhóm 8 (do Bộ Công an thành lập theo Quyết định số 83/QĐ-BCA-V61 ngày 12/01/2017) đã đưa ra kết luận như sau:

Nguy cơ về tài trợ khủng bố của Việt Nam được đánh giá ở mức THẤP và mức độ tổn thương về tài trợ khủng bố của Việt Nam được đánh giá ở mức THẤP. Từ đó, đưa ra kết luận rủi ro tài trợ khủng bố của Việt Nam là THẤP.

## 6. Các bước tiếp theo

Căn cứ vào các biện pháp đề xuất trong dự thảo Báo cáo NRA lần 3, Việt Nam sẽ ban hành Kế hoạch hành động NRA giai đoạn 2018 – 2020. Kế hoạch hành động NRA nhằm giải quyết những rủi ro xác định trong Báo cáo đánh giá lần này là những hành động cần thực hiện trong giai đoạn ngắn và trung hạn (2018-2020) nhằm tăng cường cơ chế chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và chuẩn bị cho đánh giá đa











trên là cơ sở để FATF thừa nhận Việt Nam đã có khuôn khổ pháp lý đáp ứng toàn diện các chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và đưa Việt Nam ra khỏi quy trình rà soát của FATF vào tháng 2/2014.

























































































































































































































































